Tình hình rầy nâu hại lúa Đông Xuân 2005-2006 ở Đồng Bằng Sông Cửu Long

Lương Minh Châu
Viện Lúa Đồng Bằng Sông Cửu Long

Vụ lúa ĐX 2005-2006 được nông dân gieo sạ với diện tích 1.549.195 ha. Rầy nâu xuất hiện rất sớm từ tháng 11/2005 trên 26.942ha, sau đó rầy nâu bắt đầu bộc phát mạnh vào tháng 12/2005 với 51.631ha, tháng 1/2006 là 58.737ha và đến ngày 15/2/2006: diện tích nhiễm rầy nâu khoảng 66.737 ha, trong đó nhiễm nhẹ đến trung bình khoảng 62.276ha, còn lại 4.461 ha nhiễm nặng. Mật số rầy nâu tăng khá cao từ sau Tết , mật độ phổ biến là 3.000 con/m^2 , nơi cao 5.000 – 6.000 con/m^2 , cá biệt trên 10.000 con/m^2 và gây cháy rầy cục bộ tại một vài địa phương: các huyện Tân Trụ, Thị xã Tân An, Thủ Thừa, Châu Thành, Tỉnh Long An ước khoảng 30 ha cháy lõm 10-15%, 10 ha cháy 20-50% , 5 ha cháy trên 70%; Huyện Cờ Đỏ ,TP Cần thơ có 7-8 ha thiệt hại 20-30% năng suất; Huyện Tân Hiệp, Kiên Giang có 8 ha bị cháy, và cháy lõm chõm tại Huyện Trà ôn, Vĩnh Long.Đồng tháp có hơn 50 ha nhiễm rầy nâu nặng với mật độ 12.000con/m^2. Trà lúa bị cháy rầy đều là lúa thơm Jasmin 85, Tài nguyên, ST1, Nếp, và giống ngắn ngày OMCS 2000, OM 1490,OM 2514, OM 2717 gieo sạ quá dày, đang ở giai đoạn trỗ-chín, sắp thu hoạch.

Về nguyên nhân gây ra mật số rầy nâu gia tăng khá cao từ đầu vụ đông xuân đến nay theo ý kiến của các nhà khoa học như sau:

* Diện tích lúa vụ 3 nhiễm rầy còn khá lớn, đặc biệt trên lúa mùa 2005 ở TPHCM, Long An, (Tháng 9,10,11/2005 thành phố HCM, Long An đã báo động về rầy nâu),là nơi hình thành ổ dịch để phát tán rầy nâu từ lúa mùa chuyển sang lúa Đông Xuân theo luồng gió mùa Đông Bắc.

* Sự thay đổi thời tiết: Ngay từ đầu đến giữa vụ ĐX (tháng 11/2005 đến tháng 2/2006) khu vực các tỉnh vùng ĐBSCL có rất nhiều trận mưa làm cho cây lúa ở giai đoạn mạ bị chết, nếu chết ít thì nông dân tăng cường thêm lượng phân đạm lúa phát triển quá tốt, ở những ruộng bị chết nhiều nông dân sạ lại thiếu giống xác nhận phải sử dụng giống lúa ăn và sạ dầy. Những cơn mưa nhỏ vào buổi chiều và nhiệt độ cao ban ngày đã ảnh hưởng lớn đến khí hậu dưới tán lúa dày đặc giúp cho rầy nâu phát triển.

* Sự gia tăng diện tích trồng các giống lúa thơm ở ĐBSCL nhằm phục vụ cho xuất khẩu là những giống nhiễm, tại những vùng bị bệnh nặng và nhiễm rầy cao đều trồng giống Jasmin 85, Khaodak Mali, ST, Nàng Thơm Chợ Đào , nếp… không có gen kháng rầy nâu… Như vậy ,cơ cấu giống gieo trồng trong vụ ĐX 05-06 ở ĐBSCL phần lớn là giống nhiễm rầy nâu như: Jasmin 85, OM 1490, OM 2514, OM 2717, VNĐ 95-20, OM 2517, OMCS 2000, OM 3536, Nếp, ST1…

Kết quả thanh lọc tính kháng rầy nâu trong nhà lưới của các giống nêu trên cho 60% có phản ứng nhiễm , 40% có phản ứng hơi nhiễm .Lý do chính vì nguồn gen kháng rầy nâu rất quý hiếm , đã tồn tại trong gần 30 năm với các gen kháng của Ptb 18, Rathu heenati, Babawee, ASD7, Mudgo, Oryza officinalis tạo ra sự thích nghi dần dần của rầy nâu. Độc tính của rầy nâu đã tăng lên thể hiện trên phản ứng của giống chuẩn kháng Ptb 33 mang hai gen bph2 và Bph 3 đã từ cấp 0-1 năm 1999 lên đến cấp 5 năm 2006.

Nhiều địa phương đã tự phát đưa diện tích trồng Jasmin 85 lên tỷ lệ quá cao 50- 90% với tổng diện tích trên 300.000ha, nhưng nhiều nông dân lại lơ là , thiếu cảnh giác đối với rầy nâu mà chỉ lo tập trung phun xịt phòng bệnh đạo ôn.

* Nông dân vẫn còn tập quán sạ dày do ảnh hưởng của ốc bươu vàng , bón thừa phân đạm và phun thuốc nhiều.

* Kỹ thuật sử dụng thuốc sai: không đúng thời điểm (tuổi của rầy, phun lúc rầy tuổi 1-3), không đúng cách (phun thuốc trên bề mặt tán lá, thuốc không tiếp xúc tới con rầy bu ở dưới gốc lúa), không đủ lượng nước thuốc phun trên đơn vị diện tích (phun không đủ số bình thuốc pha theo khuyến cáo).

* Tết âm lịch đến sớm trong tháng 1 dl thay vì tháng 2 như mọi năm, Tết kéo dài, cảnh giác của nông dân kém, nông dân phun phòng trước lúc rầy nở rộ để nghỉ ăn Tết do vậy không có hiệu quả, sau Tết ra thăm ruộng thấy còn xanh nên chủ quan không quan sát kỹ gốc lúa để phát hiện rầy, khi bị cháy rầy thì việc phòng trừ đã quá muộn.

Về dự báo tình hình rầy nâu từ nay đến cuối vụ đông xuân: Do thời tiết thuận lợi và trà lúa ĐX chính vụ đang ở giai đoạn đòng - trỗ-chín là thức ăn thích hợp cho rầy nâu tiếp tục phát triển và gia tăng mật số. Dự đoán cuối tháng 2/2006 sẽ có 1 đợt rầy nâu nở rộ và đây là đợt cuối của trà lúa đông xuân, khả năng gây hại của đợt rầy nâu này không cao bởi vì lúa đã sắp thu hoạch và tỉ lệ trứng nở kém, trong ruộng có nhiều ký sinh thiên địch.
Đặc biệt tại những địa phương có, các cánh đồng ứng dụng đầy đủ biện pháp "Ba giảm, ba tăng"lúa phát triển rất tốt, mật số rầy nâu rất thấp(An Giang, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Tiền Giang, Cần thơ...).

Biện pháp chỉ đạo chiến dịch phòng chống rầy nâu :

- Do diện tích nhiễm, và mức độ nhiễm rầy nâu từ đầu vụ đến nay không nhiều so tổng diện tích gieo trồng, lúc cao điểm chiếm tỉ lệ chỉ có 4,2% nên chưa công bố dịch. Rầy nâu chỉ gia tăng mật số cao vào thời điểm sau Tết, trên trà lúa ĐX sớm đã thu hoạch, gây cháy rầy cục bộ tại một số địa phương, sau đó có di chuyển sang trà lúa ĐX chính vụ đòng-trỗ. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại tình hình rầy nâu đang được kiểm soát chặt chẽ trên trà lúa ĐX chính vụ (khoảng 1 triệu ha) sắp thu hoạch vào cuối tháng 2 đến giữa tháng 3. Trà lúa này đang phát triển tốt, đảm bảo trúng mùa, năng suất tăng, vì vậy cần hết sức thận trọng trong khuyến cáo phòng trừ rầy nâu nhằm tránh thiệt hại cho nông dân.
- Các địa phương cần triển khai ngay các biện pháp cấp bách sau đây:
  - ✔ Xác định rõ trà lúa ĐX có nguy cơ cao cần tập trung theo dõi, bảo vệ tích cực là trà lúa đông xuân đòng -trổ-chín.
  - ✔ theo dõi thường xuyên diễn biến mật số rầy nâu ngoài đồng và phòng trừ đúng lúc.

- Chỉ đạo thực hiện cơ cấu lại giống lúa vụ Hè thu 2006 cho toàn vùng và cho từng tỉnh. Giảm trồng giống lúa nhiễm rầy, xác định rõ tỉ trọng gạo thơm, đặc sản trong tổng lượng gạo xuất khẩu hàng năm, từ đó giúp các địa phương có quy hoạch diện tích gieo trồng cụ thể kèm theo quy trình thâm canh tốt (chất lượng giống, Ba giảm, ba tăng, thâm canh tổng hợp v.v..), tránh để nông dân tự phát gia tăng diện tích trồng do lúa thơm, đặc sản .
- Nếu nông dân trồng phải cam kết dùng giống lúa xác nhận và phải áp dụng hiệu quả chương trình "3 giảm 3 tăng".
- Tăng cường sử dụng giống lúa xác nhận để tăng khả năng kháng rầy và cho hiệu quả kinh tế cao.

Phương hướng sắp tới

Chúng ta sẽ phải tiếp tục sản xuất lúa phục vụ an toàn lương thực và xuất khẩu gạo. Chất lượng gạo của VN phải đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, ngon cơm, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Thêm vào đó, năng suất lúa phải cao. Đây là thách thức rất lớn.

Cho đến nay, khoa học theo qui ước thông thường chưa tạo được giống lúa nào vừa ngon cơm, có hương vị thơm, vừa có năng suất cao, vừa kháng rầy nâu và bệnh cháy lá lúa. Họa

may với những kỹ thuật mới trong công nghệ sinh học sẽ giúp các nhà khoa học tạo được giống lúa như thế, nhưng sẽ rất tốn kinh phí nghiên cứu.

Trong khi chờ đợi đến giai đoạn ấy, chúng ta có thể thực hiện ngay những nội dung tối thiểu sau đây trong các mùa vụ tới:

1. Nghiên cứu khoa học:
    a. Lai tạo giống lúa kháng rầy mới vừa có năng suất trên 5 tấn/ha, vừa ngon cơm.
    b. Xác định hiệu quả các loại thuốc trừ rầy nâu để Nhà nước có cơ sở khoa học khuyến cáo nông dân.
2. Tổ chức các vùng sản xuất lúa có kiểm soát thường xuyên của cán bộ BVTV của xã hoặc HTX nông nghiệp.
3. Việc triển khai chương trình "3 giảm 3 tăng" cần được triển khai thật triệt để:
    a. Sử dụng máy gieo theo hàng.
    b. Không dùng quá 80kg hạt giống/ha.
    c. Bón lót phân lân và kali (theo liều lượng địa phương chỉ đạo) và trục phân trộn vào đất thật nhão nhuyễn.
    d. Bón urê vừa phải theo bảng so màu lá.
    e. Nên nuôi xen cá đồng trong ruộng.
    f. Cán bộ BVTV thường xuyên kiểm tra đồng ruộng cùng nông dân, cảnh giác, hướng dẫn nông dân sớm phát hiện sự hiện diện của rầy nâu.
4. Tuyệt nhiên bà con nông dân phải theo đúng hướng dẫn kỹ thuật, không được sạ quá dày, không được giảm lượng phân lân và kali, không được bón phân urê quá liều lượng cho phép.

(tổng hợp từ nhiều nguồn tài liệu của Cục BVTV và các báo điện tử)